

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH MINH  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/DS-ST

Ngày: 01 – 6 – 2022

*“V/v Tranh chấp hợp đồng vay”*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Minh Thiết

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Sơn Mút

2/ Ông Nguyễn Văn Chùng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Khâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:** Không.

Vào ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 122/2021/TLST-DS, ngày 16 tháng 11 năm 2021 về *“Tranh chấp hợp đồng vay”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXX-ST, ngày 29/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2022/QĐST-DS, ngày 20/5/2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Lê Bá T, sinh năm 1986 – có mặt

Địa chỉ: tổ 11, khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**- Bị đơn:** 1/Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1982 – vắng mặt

2/Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1980 – vắng mặt

Cùng địa chỉ: ấp Q, xã B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 11 năm 2021 anh Lê Bá T yêu cầu: Nguyên vào ngày 24/10/2020 bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Văn V có hỏi vay của anh Lê Bá T số tiền 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng), lãi suất hai bên tự thỏa thuận không có ghi trong biên nhận, có làm biên nhận; để làm niềm tin ông V, bà M đã giao cho anh T một

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSD) bản chính phần đất có số thửa 357, tờ bản đồ số 16, diện tích 225,9m<sup>2</sup> loại đất trồng cây lâu năm do bà Nguyễn Thị M đứng tên giấy CNQSD đất. Đất tọa lạc tại ấp Q, xã B, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long. Sau khi nhận tiền xong cho đến nay ông, bà vẫn chưa đóng lãi, chưa trả vốn cho anh T.

Anh T yêu cầu ông Nguyễn Văn V cùng với bà Nguyễn Thị M liên đới trả lại số tiền vốn là: 100.000.000đồng và yêu cầu tính lãi suất từ ngày 24/10/2020 đến ngày 30/11/2021 như sau: 100.000.000đồng x 1,66% x 11 tháng = 18.260.000đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

- Bị đơn là ông Nguyễn Văn V cùng với bà Nguyễn Thị M vắng mặt tại phiên Tòa, không có lý do không vì sự kiện bất khả kháng, không có bản khai ý kiến về các vấn đề của nguyên đơn đã yêu cầu. Đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và vẫn giữ nguyên yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét việc; bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Xét thấy, có thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn; Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu ông ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M liên đới trả lại số tiền đã vay vào ngày 24/10/2020 là: 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) và yêu cầu tính lãi suất từ ngày 24/10/2020 đến ngày 30/11/2021: 100.000.000đồng x 1,66% x 11 tháng = 18.260.000đồng; không có yêu cầu gì thêm.

[4] Xét yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Bá T về việc yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M liên đới có trách nhiệm trả lại 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) là có căn cứ chấp nhận một phần; Bởi lẽ, căn

cứ vào giấy mượn tiền viết tay ngày 24/10/2020 thể hiện người mượn tiền “vợ Nguyễn Thị M, chồng là Nguyễn Văn V, có chữ ký chữ viết của ông, bà”.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M liên đới có trách nhiệm trả lại 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) cho anh Lê Bá T.

[4.1] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn anh T đối với bị đơn ông V, bà M với lãi suất: Từ ngày 24/10/2020 đến ngày 30/11/2021:  $100.000.000\text{đồng} \times 1,66\% \times 11 \text{ tháng} = 18.260.000\text{đồng}$  là chưa phù hợp. Do trong giấy mượn tiền ngày 24/10/2020 không có thỏa thuận về lãi suất, anh T cũng không cung cấp được chứng cứ nào có thỏa thuận về phần lãi suất nói trên, căn cứ vào khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 điều chỉnh lại cho phù hợp với mức lãi suất là 0.83%/tháng như sau:  $100.000.000\text{đồng} \times 1,66\% \times 11 \text{ tháng} = 9.130.000\text{đồng}$ , chỉ yêu cầu tính lãi đến ngày 30/11/2021, không yêu cả tính lãi suất đến ngày xét xử, nên không xem xét.

[4.2] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lê Bá T đối với bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M liên đới có trách nhiệm trả lại số tiền vốn: 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng) và tiền lãi tính từ ngày 24/10/2020 đến ngày 30/11/2021 bằng số tiền 9.130.000đồng. Cộng chung vốn lãi: 109.130.000đồng (một trăm lẻ chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng).

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M phải chịu số tiền án phí dân sự là: 5.456.500đồng.

Hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 2.957.000đồng (hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012324, ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463; 466; khoản 2 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; 93; 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 26; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

**1/** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Lê Bá T đối với bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M liên đới có trách nhiệm trả lại số tiền vốn, lãi: 109.130.000đồng (một trăm lẻ chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng). (Trong đó vốn là 100.000.000đồng, tiền lãi tính từ ngày 24/10/2020 đến ngày 30/11/2021 là 9.130.000đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chưa hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Buộc ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị M phải chịu số tiền án phí dân sự là: 5.456.500đồng (năm triệu bốn trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm đồng).

- Hoàn trả cho anh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 2.957.000đồng (hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012324, ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3/ Quyền kháng cáo:** Án xử công khai các đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- CC THADS TX Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Minh Thiết**